

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ Y TẾ**

Số: 4239 /SYT-KTPC  
V/v góp ý hồ sơ dự thảo Nghị định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026



Kính gửi:

- Công an Thành phố;
- Ủy ban nhân dân xã, phường đặc khu;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Thực hiện Công văn số 6206/VP-VH ngày 21/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về việc góp ý hồ sơ dự thảo Nghị định theo Công văn số 1719/BYT-KCB ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Bộ Y tế.

Sở Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp rà soát, thực hiện một số nội dung sau:

1. Khẩn trương tổ chức nghiên cứu, rà soát toàn diện hồ sơ dự thảo Nghị định được gửi kèm;
2. Tập trung làm rõ các nội dung còn bất cập, chồng chéo, vướng mắc, đặc biệt là các vấn đề có thể phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện;
3. Nội dung góp ý gửi về Sở Y tế (Phòng Kiểm tra – Pháp chế) trước ngày 05/4/2026 để tổng hợp theo quy định. Quá thời hạn nêu trên, nếu đơn vị không có ý kiến, được hiểu là thống nhất với nội dung dự thảo.

Mọi thông tin liên hệ ông Trần Văn Đồng – Chuyên viên Phòng KTPC, số điện thoại 0979.137.557./

(Đính kèm: mã QR hồ sơ dự thảo góp ý)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế (để báo cáo);
- Các PCMNV SYT (để thực hiện);
- Lưu: VT, KTPC (Đồng).

**Mã QR tài liệu dự thảo**



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hồng Chương**

Số: /2026/NĐ-CP  
DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## NGHỊ ĐỊNH

**Quy định biện pháp tổ chức quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định biện pháp tổ chức quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025, bao gồm:

- Điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí để thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tại Điều 133 của Luật Thi hành án hình sự.
- Biện pháp tổ chức quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 4 Điều 136 Luật Thi hành án hình sự.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý**

- Bảo đảm kết hợp giữa yêu cầu điều trị y tế và yêu cầu quản lý, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.
- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ thực hiện việc tiếp nhận, quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh theo quyết định của Tòa án hoặc Viện Kiểm sát khi cơ quan tố tụng bàn giao cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Luật Thi hành án hình sự.

**Chương II****ĐIỀU KIỆN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, KINH PHÍ ĐỂ THI HÀNH BIỆN PHÁP TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH**

**Điều 3. Điều kiện của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chỉ định tiếp nhận, quản lý và điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chỉ định tiếp nhận, quản lý và điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh phải đáp ứng các điều kiện theo quy định sau :

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

b) Có khoa, phòng hoặc khu điều trị riêng để quản lý trong quá trình điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh; đảm bảo đáp ứng về chuyên môn điều trị, về nhân lực y tế, về an ninh, an toàn và các nội dung khác theo quy định chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này; các điều kiện này hết hiệu lực khi Bộ Y tế ban hành quy chuẩn quốc gia đối với nội dung này;

c) Số lượng giường bệnh điều trị bắt buộc chữa bệnh tâm thần do cơ quan quản lý trực tiếp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định.

3. Nhà nước bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh.

#### **Điều 4. Kinh phí cho công tác quản lý**

Kinh phí chi trả cho hoạt động quản lý thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do nhà nước bảo đảm, bao gồm:

1. Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được Tòa án hoặc Viện Kiểm sát chỉ định tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, kinh phí chi cho hoạt động quản lý gồm: Kinh phí đầu tư cho cơ sở, vật chất; thiết bị y tế phục vụ chuyên môn; chế độ ăn, chế độ mặc và tư trang; chế độ chăm sóc y tế; kinh phí đi lại và chăm sóc y tế khi chuyển điều trị chuyên khoa; kinh phí thuê hoặc đào tạo lực lượng bảo vệ; kinh phí mua công cụ hỗ trợ của lực lượng bảo vệ; kinh phí truy tìm khi người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh bỏ trốn.

2. Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nơi người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh được chuyển đến điều trị chuyên khoa khác không phải chuyên khoa tâm thần gồm: Kinh phí chi cho hoạt động khám, chữa bệnh (Thuốc, vật tư tiêu hao và các chi phí phát sinh trong quá trình điều trị).

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và đơn vị liên quan quy định chi tiết điều này.

### **CHƯƠNG III.**

#### **BIỆN PHÁP TỔ CHỨC QUẢN LÝ NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH TRONG THỜI GIAN ĐIỀU TRỊ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

##### **Mục 1.**

#### **TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐƯỢC TÒA ÁN HOẶC VIỆN KIỂM SÁT CHỈ ĐỊNH TIẾP NHẬN NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH**

**Điều 5. Tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị và quản lý theo quyết định của Viện Kiểm sát hoặc Tòa án**

1. Việc quản lý theo quy định tại Nghị định này được tính từ thời điểm người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh theo quyết định của Viện Kiểm sát hoặc Tòa án đã được bàn giao cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và được lập biên bản giao, nhận theo mẫu 01, mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh được khám, đánh giá tình trạng sức khỏe ban đầu, loại trừ các bệnh cấp cứu thuộc chuyên khoa khác không phải chuyên khoa tâm thần trước khi lập biên bản giao nhận theo quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 6. Quy định biện pháp quản lý của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thăm khám, điều trị cho người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

1. Hoạt động thăm khám, đi buồng đối với người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong trường hợp có nguy cơ gây mất an ninh, an toàn cho bản thân và những người xung quanh phải có ít nhất 03 người, gồm: 01 bác sĩ, 01 điều dưỡng và 01 lực lượng bảo vệ. Việc xác định trường hợp có nguy cơ gây mất an ninh, an toàn được căn cứ vào đánh giá chuyên môn, diễn biến lâm sàng của người bệnh do bác sĩ điều trị hoặc kíp trực xác định và ghi nhận trong hồ sơ bệnh án.

2. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh cần phải ra khỏi khu vực điều trị nội trú theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, phải có nhân viên y tế và lực lượng bảo vệ đi cùng.

3. Lập, quản lý hồ sơ bệnh án và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

4. Xử trí các trường hợp phát sinh trong quá trình quản lý và điều trị:

a) Trường hợp người bệnh bỏ trốn, tử vong hoặc có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân, cho các người bệnh khác và nhân viên y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thông báo ngay cho các cơ quan sau: Cơ quan ban hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, Cơ quan công an nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặt trụ sở, Cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Trường hợp người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh có quyết định đình chỉ hoặc quyết định hủy bỏ biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bàn giao người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh theo quyết định đình chỉ hoặc quyết định hủy bỏ biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh của Viện Kiểm sát hoặc Tòa án theo mẫu 04 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Trường hợp người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh mắc bệnh khác (ví dụ xuất huyết não, đột quỵ...) và không còn khả năng gây hại cho

bản thân và những người xung quanh và không đủ điều kiện sức khỏe để tham gia trong quá trình thực hiện giám định thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có văn bản đề nghị cơ quan đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh ban hành quyết định hủy bỏ biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh đối với trường hợp nêu trên.

Sau khi nhận được quyết định hủy bỏ biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh của Tòa án hoặc Viện Kiểm sát, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện bàn giao theo mẫu 04 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

5. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm cung cấp hồ sơ bệnh án theo đề nghị của cơ quan tố tụng để thực hiện giám định sau bắt buộc chữa bệnh theo hình thức giám định tại Phòng khám hoặc Tại chỗ.

**Điều 7. Quy định biện pháp phối hợp trong quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bản thân người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh và gia đình họ trong quá trình quản lý tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

1. Người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh có nghĩa vụ:
  - a) Chấp hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh;
  - b) Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
  - c) Tuân thủ điều trị theo chỉ định và hướng dẫn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
  - d) Không mang theo thiết bị thông tin liên lạc, đồ sắc nhọn, vật dụng nguy hiểm và các đồ dùng bị cấm theo quy định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Gia đình người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh khi phối hợp chăm sóc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải chấp hành đúng nội quy của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, quy chế về thăm gặp và các quy định, quy chế có liên quan của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; có trách nhiệm phối hợp truy tìm trong trường hợp người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh bỏ trốn.

**Điều 8. Quy định biện pháp phối hợp trong quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh của Công an xã/phường nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chỉ định tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh đóng trụ sở**

1. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chỉ định tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trên địa bàn; cung cấp số điện thoại đường dây nóng cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Tập huấn, đào tạo nghiệp vụ bảo vệ định kỳ, nâng cao đối với lực lượng bảo vệ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi có đề nghị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Phối hợp các nội dung khác liên quan đến hoạt động quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh như truy tìm, áp giải người bệnh bỏ trốn theo quy định của Luật Thi hành án hình sự; trấn áp các trường hợp quá khích

và các tình huống gây mất an ninh trật tự tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị.

**Điều 9. Quy định biện pháp phối hợp quản lý của cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh và cơ quan đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

1. Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh và cơ quan đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh có trách nhiệm phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian người bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh được quản lý tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Định kỳ 03 tháng đến 06 tháng có văn bản trao đổi hoặc trực tiếp nắm tình hình người bệnh; kịp thời phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi có những tình huống phát sinh.

3. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiếp nhận, bàn giao người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh khi nhận được thông báo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**Mục 2.**

**TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NƠI NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH ĐƯỢC CHUYỂN ĐẾN ĐIỀU TRỊ CHUYÊN KHOA KHÁC KHÔNG PHẢI CHUYÊN KHOA TÂM THẦN**

**Điều 10. Chuyển viện, chuyển khám chuyên khoa đối với người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

1. Trong quá trình điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện chuyển viện, chuyển khám chuyên khoa trong các trường hợp sau:

a) Người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh bị mắc hoặc nghi mắc các bệnh thuộc chuyên khoa khác mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang điều trị cho người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh không đủ điều kiện chuyên môn;

b) Theo yêu cầu điều trị chuyên khoa hoặc cấp cứu.

2. Trước khi chuyển viện, chuyển khám chuyên khoa, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện hội chẩn theo quy định tại Điều 64 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3. Việc chuyển viện phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ lý do chuyển viện, tình trạng sức khỏe của người bệnh, phương án quản lý và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan.

Nhân lực tham gia bao gồm: 01 cán bộ y tế, 01 lực lượng bảo vệ, người đại diện hợp pháp của người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh (nếu có)

4. Cán bộ y tế được phân công chuyển người bệnh tới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện như sau:

a) Nếu không phải điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thì cán bộ y tế được phân công đưa người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh về và bàn giao lại cho khoa điều trị;

b) Nếu phải điều trị nội trú thì cán bộ y tế được phân công đưa người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh bàn giao người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, lập biên bản giao nhận theo mẫu 03 Phụ lục ban hành tại Nghị định này; phối hợp cùng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và gia đình người bệnh (nếu có) tiếp tục quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh; tiếp tục điều trị bệnh tâm thần theo chỉ định của cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần sau khi có sự thống nhất với bác sĩ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và được ghi chép trong hồ sơ bệnh án.

5. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chỉ định điều trị cho người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh theo quyết định của Tòa án hoặc Viện Kiểm sát thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh và cơ quan đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh về việc đưa người bệnh đi điều trị nội trú bệnh khác ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa để phối hợp quản lý.

**Điều 11. Quy định phối hợp trong quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị chuyên khoa khác không phải chuyên khoa tâm thần**

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa có trách nhiệm tiếp nhận, điều trị và phối hợp quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh; thông báo bằng văn bản cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyển bệnh nhân tới khi có diễn biến bất thường, khi người bệnh bỏ trốn, tử vong hoặc các trường hợp cần thiết khác.

2. Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh và cơ quan đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh có trách nhiệm phối hợp cùng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý người bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh trong quá trình họ điều trị chuyên khoa tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN LIÊN QUAN**

**Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Y tế**

1. Chủ trì giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về tổ chức quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Nghị định này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc.

2. Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công tiếp nhận, điều trị và quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương trong việc triển khai giải pháp kỹ thuật, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống camera giám sát an ninh, hệ thống báo động kết nối với cơ quan công an nơi gần nhất để phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

3. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành theo thẩm quyền văn bản hướng dẫn các nội dung bảo đảm quản lý hiệu quả người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Bộ Công an**

Chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương các nội dung cụ thể sau:

1. Phối hợp, hỗ trợ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong triển khai giải pháp kỹ thuật, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống camera giám sát an ninh, hệ thống báo động kết nối với cơ quan công an nơi gần nhất để phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự; phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn, giải quyết các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh được chỉ định tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trên địa bàn.

2. Cử cán bộ, giảng viên, chuyên gia có kinh nghiệm phối hợp tổ chức đào tạo, huấn luyện, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật về an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm; bảo vệ cơ quan, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ theo đề nghị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Bảo đảm lực lượng, phương tiện phục vụ việc áp giải và xử lý các tình huống phát sinh theo quy định của pháp luật; phối hợp truy tìm; truy nã đối với người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh.

4. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và đơn vị liên quan hướng dẫn chi tiết điều này.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan**

1. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan công an và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tại địa phương.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện Nghị định này theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Điều 4, Điều 9, Điều 10, Điều 14 Nghị định số 64/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 16. Điều khoản tham chiếu**

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Nghị định này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó.

#### **Điều 17. Lộ trình thực hiện**

1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang thực hiện tiếp nhận và điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tâm thần, gồm: Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1, Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2, Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng tiếp tục thực hiện theo quy định và đến 2028 phải đáp ứng đầy đủ quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Các Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực thực hiện tiếp nhận và điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tâm thần khi đáp ứng quy định tại Nghị định này.

3. Bệnh viện đa khoa tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, bệnh viện bộ, ngành nơi có trại giam đóng quân thực hiện tiếp nhận và điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tâm thần khi đáp ứng quy định tại Nghị định này.

### **Điều 18. Trách nhiệm thi hành**

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp thi hành Nghị định này.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**PHỤ LỤC I.**  
**YÊU CẦU VỀ ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA**  
**BỆNH ĐỂ QUẢN LÝ NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TƯ PHÁP**  
**BẮT BUỘC CHỮA BỆNH THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN HOẶC**  
**VIỆN KIỂM SÁT**

(Kèm theo Nghị định số /2026/ND-CP ngày tháng năm 2026  
của Chính phủ)

**1. Yêu cầu về thiết kế đối với khu vực, khoa, phòng điều trị**

1.1. Yêu cầu đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 Nghị định này

Khu vực, khoa, phòng điều trị nội trú người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh được thiết kế bảo đảm:

a) Kiểm soát được việc ra, vào; có hệ thống camera giám sát, bố trí lực lượng bảo vệ trực 24/24.

b) Hệ thống cửa 03 lớp, bao gồm: Cửa phòng bệnh, cửa hành lang chung cửa các buồng bệnh, cửa chung của khoa hoặc khu điều trị nội trú có khóa chắc chắn.

c) Mỗi phòng bệnh đảm bảo có vệ sinh riêng tại phòng, có camera giám sát được toàn bộ phòng; đối với phòng bệnh chung có thể bố trí khu vệ sinh chung trong khuôn viên của khoa.

1.2. Yêu cầu đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 3, Điều 17 Nghị định này

Bệnh viện đa khoa tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, bệnh viện bộ, ngành nơi có trại giam đóng quân bố trí buồng bệnh để tiếp nhận, điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tâm thần trong khu điều trị đối với phạm nhân theo quy định tại Điều 52 Luật Thi hành án hình sự.

**2. Yêu cầu về nhân lực đối với khoa, phòng điều trị**

2.1. Khoa, phòng điều trị nội trú người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh phải đảm bảo về nhân lực theo quy định của Bộ Y tế về định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

2.2. Phải có bác sĩ chuyên khoa tâm thần.

**3. Yêu cầu về bảo đảm an ninh, trật tự**

3.1. Yêu cầu đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

a) Việc áp dụng biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh theo

quyết định của tòa án hoặc viện kiểm sát thực hiện theo quy định tại Điều 114 Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản có liên quan.

b) Thủ trưởng cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần quy định và tổ chức triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự cho cơ sở và an toàn cho người hành nghề, người khác làm việc tại cơ sở, người ra vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh theo các quy định của Bộ Y tế, Bộ Công an và quy định pháp luật có liên quan, cụ thể: Rà soát, xây dựng và ban hành quy chế đặc thù đối với khu vực hoặc khoa điều trị nội trú người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh ngoài những quy định chung theo Luật khám bệnh, chữa bệnh; thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các quy định, quy chế như: Quy chế thăm gặp, quy chế phối hợp với gia đình; quy chế ra, vào khu điều trị nội trú; quy chế xử lý tình huống phát sinh đe dọa an ninh, an toàn, các quy chế, quy định khác theo tình hình thực tiễn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

c) Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với cơ quan công an, cơ quan thi hành án hình sự, viện kiểm sát và cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý và điều trị người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh.

d) Tuyển chọn lực lượng bảo vệ hoặc ký kết hợp đồng bảo vệ với các công ty có lực lượng bảo vệ phù hợp yêu cầu đảm bảo an ninh, an toàn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Chủ trì, phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương tổ chức đào tạo, huấn luyện, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật về an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm; bảo vệ cơ quan, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ đối với lực lượng bảo vệ.

đ) Xây dựng quy chế phối hợp với cơ quan công an xã/phường, nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đóng trụ sở trong việc bảo đảm an ninh, an toàn; trong đào tạo, tập huấn đối với lực lượng bảo vệ về nghiệp vụ.

e) Chủ động phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương trong việc triển khai giải pháp kỹ thuật, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống camera giám sát an ninh, hệ thống báo động kết nối với cơ quan công an nơi gần nhất để phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

3. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, thân nhân của người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh có hành vi vi phạm nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, hành vi gây mất an ninh, trật tự, đe dọa an toàn của người bệnh, người đang bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và người khác, lực lượng bảo vệ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện các biện pháp sau đây:

a) Áp dụng các biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Nhắc nhở, yêu cầu người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh chấm dứt hành vi vi phạm nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Nếu là thân nhân của người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh thì yêu cầu cá nhân vi phạm rời khỏi khu vực cấm, khu vực điều trị hoặc khu vực hạn chế tiếp cận theo quy định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Kiểm soát người, đồ vật, phương tiện ra vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật và nội quy của cơ sở;

- Ngăn chặn, khống chế người có hành vi gây rối trật tự, hành hung người khác hoặc có hành vi nguy hiểm đe dọa tính mạng, sức khỏe của người khác;

- Tạm giữ các vật dụng, công cụ, phương tiện có dấu hiệu gây nguy hiểm hoặc vi phạm quy định về bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý;

- Phối hợp với lực lượng công an, chính quyền địa phương và các lực lượng có liên quan để xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự hoặc vi phạm hành chính nghiêm trọng, lực lượng bảo vệ phải kịp thời báo cáo người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và thông báo cho cơ quan công an cấp xã/phường nơi cơ sở đóng trụ sở để phối hợp trấn áp và xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Giới hạn việc ra vào khu vực bị mất an ninh, trật tự hoặc có nguy cơ bị mất an ninh, trật tự.

c) Lập biên bản sự việc, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm để làm căn cứ xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**PHỤ LỤC II.**  
**CÁC BIỂU MẪU VỀ QUẢN LÝ NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP**  
**TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH**

(Kèm theo Nghị định số /2026/ND-CP ngày tháng năm 2026  
của Chính phủ)

<b>TT</b>	<b>Mẫu</b>	<b>Tên mẫu</b>
1	Mẫu 01	Biên bản giao, nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh
2	Mẫu 02	Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu
3	Mẫu 03	Biên bản giao, nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh vào điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác
4	Mẫu 04	Biên bản giao, nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh sau khi nhận được quyết định đình chỉ hoặc quyết định hủy bỏ biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh của Viện Kiểm sát hoặc Tòa án

**Mẫu 01 - Biên bản giao nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

TÊN CƠ CHỦ QUẢN  
TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../BBGN

....., ngày .... tháng .... năm ...

**BIÊN BẢN  
GIAO, NHẬN NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP  
TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH**

Vào lúc .....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 20.....

Tại: (địa điểm tiếp nhận).....

Chúng tôi gồm:

**1. Đại diện bên giao:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện cơ quan, đơn vị: .....

**2. Đại diện bên nhận:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện (ghi tên Cơ sở chữa bệnh tâm thần): .....

Đã tiến hành giao nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh:

**3. Người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

Họ và tên: ..... Năm sinh: ..... Giới tính: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chuyển đến từ (Ghi tên nơi người chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh đang ở trước khi được đưa đến Cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần):

Tình trạng người chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh khi bàn giao:.....

Biên bản này được lập thành 03 bản, bên giao giữ 01 bản, bên nhận giữ 02 bản có giá trị như nhau.

Những người có tên trên đã đọc lại, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

**Đại diện bên giao**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện bên nhận**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ sở  
Khám bệnh, chữa bệnh**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Mẫu 02 - Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

TÊN CƠ CHỦ QUẢN  
TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: ...../BBBGHS

.....<sup>1</sup>....., ngày .... tháng .... năm ...

**BIÊN BẢN  
BÀN GIAO HỒ SƠ, TÀI LIỆU CỦA NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP  
TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH**

Vào lúc .....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 20.....

Tại: (địa điểm tiếp nhận).....  
.....

Chúng tôi gồm:

**1. Đại diện bên giao:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện cơ quan, đơn vị: .....

**2. Đại diện bên nhận:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện (ghi tên Cơ sở chữa bệnh tâm thần): .....

.....  
Đã tiến hành bàn giao hồ sơ, tài liệu của người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh:

**3. Hồ sơ bao gồm:**

a) Quyết định của Viện kiểm sát hoặc Tòa án về áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh (Ghi rõ Bản chính);

b) Kết luận giám định pháp y; kết luận giám định pháp y tâm thần (Ghi rõ bản chính hay bản sao);

c) Lý lịch cá nhân, lý lịch bị can hoặc lý lịch phạm nhân của người chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh (Ghi rõ bản chính hay bản sao);

d) Tài liệu khác có liên quan: Liệt kê đầy đủ các tài liệu kèm theo nếu có

đ) Số lượng ..... tài liệu/văn bản/bút lục, được đánh số từ 01 đến ..... (có bảng kê kèm theo);

Biên bản này được lập thành 03 bản, bên giao giữ 01 bản, bên nhận giữ 02 bản có giá trị như nhau.

Những người có tên trên đã đọc lại, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

**Đại diện bên giao**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện bên nhận**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ sở  
Khám bệnh, chữa bệnh**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Mẫu 03 - Biên bản giao, nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh vào điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác**

TÊN CƠ SỞ CHỦ QUẢN  
TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../BBGN

..... ngày ..... tháng ..... năm ...

**BIÊN BẢN  
GIAO, NHẬN NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TƯ PHÁP  
BẮT BUỘC CHỮA BỆNH VÀO ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ  
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Vào lúc .....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 20.....

Tại: (địa điểm tiếp nhận).....

Chúng tôi gồm:

**1. Đại diện bên giao:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện cơ quan, đơn vị: (ghi tên Cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần):

**2. Đại diện bên nhận:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện (ghi tên Cơ sở chữa khám bệnh, chữa bệnh): .....

Đã tiến hành giao nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh:

**3. Người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

Họ và tên: ..... Năm sinh: ..... Giới tính: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chuyển đến từ (Ghi tên Cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần):

Lý do chuyển đến:

Cơ sở chữa khám bệnh, chữa bệnh (ghi rõ tên cơ sở) có trách nhiệm phối hợp cùng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi rõ tên cơ sở) quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh

Biên bản này được lập thành 02 bản, bên giao giữ 01 bản, bên nhận giữ 01 bản có giá trị như nhau.

Những người có tên trên đã đọc lại, nhất trí và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

**Đại diện bên giao**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện bên nhận**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ sở  
Khám bệnh, chữa bệnh  
chuyên khoa**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Mẫu 04 – Biên bản giao, nhận người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh**

TÊN CƠ CHỦ QUẢN  
TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../BBGN

.....<sup>t</sup>....., ngày .... tháng .... năm ...

**BIÊN BẢN**  
**GIAO, NHẬN NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TƯ PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH**

*Ảnh 4x6 cm  
của người bị  
BBCB, đóng  
dấu giáp lai  
của cơ sở  
KBCB*

Vào lúc .....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 20.....

Tại: (địa điểm tiếp nhận).....

Chúng tôi gồm:

**1. Đại diện bên giao:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện (ghi tên Cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần): .....

**2. Đại diện bên nhận:**

Ông/ Bà: ..... Chức vụ: ..... Điện thoại: .....

Đại diện (Ghi đúng theo Giấy giới thiệu): .....

Đã tiến hành giao, nhận hồ sơ và bàn giao người đã kết thúc việc chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh:

**3. Người chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh đã kết thúc áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh:**

Họ và tên: ..... Năm sinh: ..... Giới tính: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Tình trạng người chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh: .....

**4. Thời gian chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh tại cơ sở :** .....(ghi

tên cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần) là: .....ngày (Bằng chữ: .....), cụ thể từ ngày

.....tháng.....năm.... đến ngày.....tháng...năm....).

**5. Hồ sơ bao gồm:**

- Giấy ra viện (số, ngày, tháng, năm): .....

- Đơn thuốc (số, ngày, tháng, năm).....

- Tài liệu khác (nếu có):.....

Biên bản này được lập thành 03 bản, bên giao giữ 01 bản, bên nhận giữ 02 bản có giá trị như nhau.

**Đại diện bên giao**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện bên nhận**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)